

BÁO CÁO
Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2022
và nhiệm vụ, giải pháp phát triển KT-XH năm 2023

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ -
XÃ HỘI NĂM 2022**

Thực hiện Nghị quyết số 08 - NQ/HU ngày 23/12/2021 của Huyện ủy Đại Lộc về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Nghị quyết số 150/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Đại Lộc về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2022 của UBND huyện Đại Lộc về ban hành chương trình công tác năm 2022.

Với quyết tâm phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, quyết tâm cao trong chỉ đạo điều hành của Huyện ủy, UBND huyện, sự giám sát chặt chẽ của HĐND huyện, cùng với sự nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong huyện, tình hình kinh tế - xã hội trong năm 2022 tương đối thuận lợi, các hoạt động kinh tế - xã hội đã trở lại trạng thái bình thường mới, sản xuất nông nghiệp ổn định, sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, hoạt động thương mại - dịch vụ phục hồi và tăng trưởng khá,... Tuy nhiên, việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện cũng gặp không ít khó khăn: dịch bệnh Covid-19 vẫn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các biến chứng mới, thiên tai, biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến khả năng phục hồi phát triển kinh tế.

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tổng giá trị sản xuất ước đạt 14.134,4 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*), tăng 13,43% so với năm 2021 (tăng 1.673,2 tỷ đồng), đạt 101,12% so với kế hoạch và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra⁽¹⁾.

Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng : Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 63,8%; thương mại - dịch vụ chiếm 25,4%; nông - lâm - thủy sản chiếm 10,8% trong tổng giá trị sản xuất.

- Giá trị sản xuất ngành Công nghiệp - TTCN - Xây dựng ước đạt 9.024,2 tỷ đồng, tăng 15,13% (tăng 1.185,7 tỷ đồng) so với năm 2021, đạt 101,88% kế hoạch đề ra⁽²⁾.

¹ Chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tăng 12%.

² Chỉ tiêu Nghị quyết HĐND: giá trị sản xuất CN-TTCN-XD tăng 12-13%.

- Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN phân huyện quản lý ước đạt 6.784,5 tỷ đồng, đạt 100,07% kế hoạch, tăng 14,08% (tăng 837,3 tỷ đồng) so với năm 2021, đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra.

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng tăng mạnh ước đạt 1.178,5 tỷ đồng, tăng 28,46% so với năm 2021 (tăng 261,1 tỷ đồng).

- Giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ ước đạt 3.578,4 tỷ đồng, tăng 14,14% so với năm 2021 (tăng 443,3 tỷ đồng), đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra⁽³⁾.

- Giá trị sản xuất ngành nông - lâm - thủy sản ước đạt 1.531,7 tỷ đồng tăng 2,95% so với năm 2021 (tăng 43,9 tỷ đồng), đạt 99,0% kế hoạch chưa đạt Nghị quyết đề ra⁽⁴⁾, trong đó: ngành nông nghiệp ước đạt 1.299,7 tỷ đồng (*trồng trọt: 771,6 tỷ đồng; chăn nuôi: 474,0 tỷ đồng, dịch vụ nông nghiệp: 54,0 tỷ đồng*); thủy sản 41,9 tỷ đồng và lâm nghiệp đạt 190,1 tỷ đồng.

- Tỷ trọng ngành chăn nuôi (kể cả thủy sản) trong ngành nông nghiệp đạt 39,7% (*Nghị quyết HĐND huyện: Tỷ trọng ngành chăn nuôi bao gồm cả thủy sản chiếm 40%*).

- Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 62.095 tấn, giảm 1.965 tấn so với năm 2021 (năm 2021: 64.060 tấn), chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra⁽⁵⁾.

- Thu phát sinh kinh tế trên địa bàn ước đạt 288.574 triệu đồng, đạt 121% so dự toán tỉnh, 113% so dự toán huyện giao, tăng 4% so với cùng kỳ, chưa đạt Nghị quyết HĐND huyện đề ra. (Nghị quyết đề ra tăng 10% so với thực hiện năm 2021). (*thu phát sinh kinh tế năm 2021: 277.475 triệu đồng*).

- Có 94,48% số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa (năm 2021: 94,92%), đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra (Nghị quyết HĐND: 90-92%).

- Có 90,26% thôn, khu phố văn hóa (năm 2021: 90,26%), đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra (Nghị quyết HĐND: 85-90%)

- Có 98,34% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (năm 2021: 97,5%), đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra (Nghị quyết HĐND: 95% trở lên).

- Có 12 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, tỷ lệ 66,66%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra (Nghị quyết HĐND: 8 - 10 xã, thị trấn đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và văn minh đô thị).

- Đến nay, có 07 trường: MN Đại Cường, MG Đại Hưng, TH Nguyễn Thị Bảy, TH Đoàn Quý Phi, TH Trần Đình Tri, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Kim Đồng đạt KĐCLG cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và dự kiến đến cuối tháng 12/2022 có thêm 02 trường: MN Đại An, Mầm non Đại Chánh được Sở GDĐT kiểm tra công nhận trường chuẩn quốc gia mức

³. Chỉ tiêu Nghị quyết HĐND: Giá trị sản xuất ngành TM-DV tăng 14%.

⁴. Chỉ tiêu Nghị quyết HĐND: Giá trị sản xuất ngành nông - lâm - thủy sản tăng: 4,0- 4,5%.

⁵. Chỉ tiêu Nghị quyết HĐND: Đảm bảo ổn định ở mức trên 63.500 tấn.

độ 2, KĐCLGD cấp độ 3 (vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện giao: 01 trường)⁽⁶⁾.

- Tỷ suất sinh thô năm 2021 giảm còn 9,26‰, giảm 1,63‰ so với năm 2021 (năm 2021 là 10,78‰), vượt chỉ tiêu NQ đề ra⁽⁷⁾.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn 6,47%, giảm 0,02% so với năm 2021 (năm 2021: 6,49%). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn 13,87%, giảm 0,03% so với năm 2021⁽⁸⁾.

- Tỷ lệ tham gia BHYT toàn dân: 96,91% (chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra: 97%).

- Đã hoàn thành và báo cáo sơ bộ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025, theo đó trên địa bàn huyện còn 696 hộ nghèo, giảm 145 hộ so với kết quả điều tra cuối năm 2021. (Năm 2021, tổng số hộ nghèo trên địa bàn huyện là: 841 hộ); vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra⁽⁹⁾.

- Tạo việc làm cho **1.591 lao** động, trong đó xuất khẩu 145 lao động, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (Nghị quyết HĐND: 1500-1.700 lao động). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 72,4% (chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra: 72%), tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 61% (chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra: 59%).

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2022 (283/283 thanh niên).

- Diện tích rừng trồng sau khai thác đạt 1.770 ha, chăm sóc rừng, 3.500ha, 14.069 ha rừng tự nhiên được bảo vệ theo các chương trình dự án. Tỷ lệ che phủ rừng 54,03 % (chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra: 55,3%).

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: 100%

- Tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch: 100%.

- Tiêu chí quy hoạch huyện NTM: đã trình UBND tỉnh đề nghị phê duyệt.

- Số tiêu chí huyện NTM phấn đấu đạt chuẩn năm 2022: Tổng số tiêu chí đạt của các xã trên địa bàn huyện là 303 tiêu chí, bình quân tiêu chí đạt chuẩn cho một xã là 17,82 tiêu chí/xã. (chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện: Bình quân chung số tiêu chí NTM đạt chuẩn trên địa bàn huyện 17,88 tiêu chí/xã (tăng bình quân 1,5 tiêu chí/xã đối với 4 xã chưa đạt chuẩn));

⁶. Xây dựng 08 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, mức độ 2 sau 5 năm và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

⁷ Giảm tỷ suất sinh thô: đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao: Tỉnh giao giảm 0,14‰ tại Quyết định số 121/QĐ-SYT ngày 27/01/2022 của Sở Y tế tỉnh Quảng Nam về chỉ tiêu kế hoạch chuyên môn dân số - KHHGD năm 2022.

⁸ Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể thấp còi: đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao: Tỉnh giao năm 2022 chỉ tiêu này là 13,9% tại Quyết định số 07/QĐ-KSBT ngày 08/02/2022 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Quảng Nam.

⁹ Đạt 100% chỉ tiêu giảm hộ nghèo tỉnh giao: giảm 50 hộ nghèo tại Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch giảm nghèo năm 2022.

- Số thôn đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu năm 2022: đang kiểm tra, rà soát xây dựng phương án NTM kiểu mẫu theo bộ tiêu chí mới đối với các thôn theo Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh⁽¹⁰⁾.

- Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm: đã tổ chức đánh giá và trình Tỉnh 03 sản phẩm mới và 01 sản phẩm công nhận lại sau 36 tháng (chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện là Đăng ký 5 sản phẩm với 5 chủ thể tham gia chương trình OCOP năm 2022).

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ TRÊN TỪNG LĨNH VỰC

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1 Sản xuất công nghiệp - TTCN:

Bước vào năm 2022, nền kinh tế trong nước được mở cửa trong trạng thái bình thường mới, dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát đã củng cố niềm tin, sự an toàn của người dân, doanh nghiệp, tạo tiền đề quan trọng để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tình hình sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn khả quan hơn năm 2021, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp ổn định, lượng hàng tồn kho giảm, một số doanh nghiệp đã mở rộng quy mô sản xuất, tìm kiếm thị trường, tạo nhiều việc làm, ổn định đời sống cho công nhân, nhiều doanh nghiệp sản xuất có mức tăng trưởng cao, nhất là các đơn vị sản xuất gạch tuynel, gạch, đá ốp lát; trong đó đáng chú ý có công ty cổ phần Prime Đại Lộc, công ty cổ phần Prime Đại Quang, công ty cổ phần Đại Hưng, HTX công nghiệp TTCN Đại Hiệp, Công ty TNHH Groz-Beckert Việt Nam, ... Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN trên địa bàn ước đạt 7.845,7 tỷ đồng, đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra, tăng 13,36% (tăng 924,6 tỷ đồng) so với năm 2021. Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN phần huyện quản lý ước đạt 6.784,5 tỷ đồng, đạt 100,07% kế hoạch, tăng 14,08% (tăng 837,3 tỷ đồng) so với năm 2021, đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND đề ra, Trong đó: Công ty TNHH, CP ngoài Nhà nước: ước đạt 6.241,3 tỷ đồng, tăng 13,85% (tăng 759,5 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2021; Doanh nghiệp tư nhân: ước đạt 27,3 tỷ đồng, tăng 57,8% so với cùng kỳ năm 2021 (tăng 10 tỷ đồng); Hợp tác xã: ước đạt 121,6,3 tỷ đồng, tăng 6,39% (tăng 7,3 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2021; Cơ sở cá thể: ước đạt 394,3 tỷ đồng, tăng 18,12 % (tăng 60,5 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2021.

Trong năm 2022, huyện tiếp tục triển khai các nhiệm vụ giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trong quá trình phục hồi sản xuất, kinh doanh; triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động như: miễn, giảm thuế, phí, lệ phí, gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất, ... theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; Theo dữ liệu của Chi cục Thuế quản lý, tính đến 30/11/2022, toàn huyện có 68 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 143,78 tỷ đồng, tăng 06 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2021, vốn

¹⁰ Chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện: 9 thôn/tổng số 29 thôn dự kiến đạt chuẩn NTM giai đoạn 2022 - 2025 (Tây Lê, Phú Phong, Phương Trung, Phiêm Ái 1, Phiêm Ái 2, Mỹ Phước, Hà Thanh, Phú Mỹ, Ngọc Kinh Tây).

đăng ký tăng 17,75 tỷ đồng. Số doanh nghiệp thông báo ngừng hoạt động là 09 doanh nghiệp, giảm 05 doanh nghiệp so với cùng kỳ và có 50 doanh nghiệp xin tạm ngừng hoạt động tăng 8 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2021. Tổ chức thành công Đại hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo lần thứ nhất, tổ chức đánh giá và công nhận 11 ý tưởng/dự án khởi nghiệp sáng tạo cấp huyện năm 2022.

Đối với khu vực sản xuất công nghiệp cá thể, có trên 1.830 cơ sở hoạt động trong các ngành nghề may mặc, mộc dân dụng, cơ khí, sản xuất bánh trắng, sản xuất hương, đang dần khôi phục và mở rộng qui mô sản xuất.

1.2. Lĩnh vực xúc tiến đầu tư, quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý trật tự xây dựng

Trong năm 2022, huyện chủ động, tích cực triển khai các giải pháp trong phạm vi trách nhiệm của mình, đã tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng và minh bạch, tạo thuận lợi nhất để hỗ trợ doanh nghiệp, củng cố niềm tin và sự an tâm của doanh nghiệp khi tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, sẵn sàng hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đến tìm hiểu để đầu tư tại địa phương. Tổ chức nhiều hoạt động quảng bá, thu hút đầu tư, đã thu hút được 05 dự án sản xuất đầu tư vào các cụm công nghiệp¹¹, 10 dự án thuộc lĩnh vực thương mại dịch vụ đăng ký đầu tư ngoài cụm công nghiệp¹². Bên cạnh đó, tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động và thủ tục hồ sơ pháp lý các dự án của các doanh nghiệp đang hoạt động trong các cụm công nghiệp; UBND huyện tiếp tục chỉ đạo cho cơ quan chuyên môn rà soát, thanh tra để thu hồi những dự án kém hiệu quả, chậm tiến độ¹³.

Công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện quyết liệt. Đã hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch vùng huyện và điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ái Nghĩa giai đoạn đến năm 2030 theo ý kiến thẩm định của Tỉnh, hiện đang chờ phê duyệt. Triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch nông thôn mới trên địa bàn huyện; trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua dự án Công viên nghĩa trang nhân dân xã Đại Hiệp và Nghĩa trang Vĩnh Hằng tại xã Đại Hiệp.

Các dự án đầu tư trên địa bàn huyện trong năm 2022 đã được kiểm soát chặt chẽ, cơ bản đều thật sự cần thiết, cấp bách, đáp ứng nhu cầu phát triển KT-

¹¹ Gồm: Dự án Kho chứa nguyên liệu, Kho chứa thành phẩm và khu xuất hàng tại CCN Đồng Mặn, xã Đại Hiệp của HTX CN-TTCCN Đại Hiệp; diện tích: 16.045m²; Dự án Nhà máy Cơ khí Gia Bách tại CCN Áp 5, xã Đại Quang của Công ty CP SXTM cơ khí Gia Bách; diện tích: 10940m²; Dự án Nhà máy sản xuất ống bê tông ly tâm và Gạch lát Terrazzo tại CCN Mỹ An 2, xã Đại Quang của Công ty TNHH XD-TM&DV Đàm Gia; diện tích: 14.772m²; Dự án Nhà máy cơ khí Toza tại CCN Áp 5 tại CCN Áp 5 của Công ty TNHH Toza; diện tích: 18.625m²; Dự án Nhà máy sản xuất viên nén Tâm Phúc Quảng Nam tại CCN Đại Nghĩa 2 của Công ty TNHH Tâm Phúc Quảng Nam; diện tích: 45.000m².

¹² Dự án Khu du lịch Suối mơ-Đại Đồng; Trung tâm thương mại và cửa hàng bán lẻ xăng dầu khu Hòa Đông; các Trạm xăng dầu: Đại Nghĩa, Đại Cường, Đại Thạnh; các nhà máy nước Động Hà Sóng, Giao Thủy, Phú Thuận, Vu Gia.

¹³ Thanh tra thu hồi 03 dự án: Nhà máy sản xuất mây tre, mộc mỹ nghệ xuất khẩu của Công ty TNHH TM-SX Nghĩa Tín tại CCN Đại Đồng 1; Dự án Cơ sở chế biến đá Fanspat của Công ty TNHH Quảng Lộc tại Cụm công nghiệp Đại An, xã Đại Nghĩa; Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật và Khu chăn nuôi tập trung tại thôn Thạnh Phú, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc của Công ty TNHH MTV APĐ. Đề nghị gia hạn 02 dự án: Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất gạch không nung và chế tạo kết cấu thép của Công ty CP Đầu tư AMT tại CCN Đông Phú; Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất mây tre, mộc mỹ nghệ xuất khẩu của Công ty TNHH TM-SX Nghĩa Tín tại CCN Đại Đồng 2.

XH của địa phương. Tình hình nợ đọng XDCB được kiểm soát, có một số dự án tranh thủ nguồn từ tỉnh hoặc các nhà tài trợ. Công tác thẩm tra, thẩm định hồ sơ XDCB đảm bảo đúng quy trình, không có hồ sơ tồn đọng. Công tác giải ngân vốn đầu tư XDCB các công trình huyện quản lý được tập trung thực hiện ; tổng nguồn vốn thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công đến ngày 30/11/2022 là 126.734/182.180 triệu đồng, đạt 69,57% so với kế hoạch, dự kiến giải ngân đến hết niên độ ngân sách năm 2022 đạt 97% kế hoạch vốn đầu tư công. Đặc biệt, trong năm đã hoàn thành trình HĐND huyện thông qua: Danh mục công trình sử dụng kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; Danh mục công trình sử dụng kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; Nghị quyết quy định tỷ lệ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước các cấp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện Đại Lộc, giai đoạn 2021-2025; quy định tỷ lệ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước các cấp cho các nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Đại Lộc, giai đoạn 2021-2025.

Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư được tập trung triển khai thực hiện đảm bảo đúng luật, kịp thời giải quyết các tồn tại, kiến nghị của nhân dân. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện¹⁴.

Công tác quản lý và khai thác quỹ đất được tập trung thực hiện tốt. Đã hoàn thành tổ chức bán đấu giá các dự án khai thác quỹ đất tại xã Đại Phong, Thị trấn Ái Nghĩa, xã Đại Hòa, xã Đại Hưng. Lập hồ sơ thủ tục trình tỉnh phê duyệt lại giá khởi điểm để đấu giá 05 lô đất thuộc dự án Khu tái định cư Đô thị Nam tuyến đường 609 (T13-GĐ1), thị trấn Ái Nghĩa; Trung tâm đăng kiểm cơ giới Đại Lộc,... Việc đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện đúng theo quy định hiện hành, trình tự, thủ tục chặt chẽ, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

1.3. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ, du lịch:

Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn huyện tiếp tục phục hồi và phát triển tốt. Giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ ước đạt 3.578,4 tỷ đồng, tăng 14,14% so với năm 2021. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể đã thích nghi với trạng thái “bình thường mới” để ổn định sản xuất kinh doanh, có mức tăng trưởng khá so với năm trước. Tổ chức đăng ký cho các chủ thể tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại sự kiện TechFest Quảng Nam lần thứ 3 năm 2022; tham gia Hội chợ triển lãm sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tại huyện Hiệp Đức.

Dịch vụ vận tải được duy trì tốt khi các hoạt động sản xuất, kinh doanh

¹⁴ Gồm: Nhà làm việc Huyện ủy, Đường tránh phía Tây thị trấn Ái Nghĩa, Cầu An Bình, đường nối Quốc lộ 14 H-ĐT 609C – Cầu Sông Thu,...

trong trạng thái bình thường mới. Các hãng Taxi, dịch vụ xe buýt, các nhà xe vận tải hành khách đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân.

Giá cả thị trường các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu nhìn chung bình ổn, chủng loại hàng hóa đa dạng, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Giá cả thị trường được kiểm soát dù một vài mặt hàng có tăng hoặc giảm giá nhưng ở mức biến động không lớn, không phát hiện tình trạng đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý. Tuy nhiên, trong năm 2022 giá xăng dầu tăng đã ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và chi phí vận chuyển trong sản xuất và kinh doanh, từ đó giá cả hàng hóa dịch vụ có tăng so với cùng kỳ, hiện nay giá xăng dầu đã về mức tương đương giá xăng dầu tháng 2/2022.

Công tác quản lý thị trường tiếp tục được tăng cường, đảm bảo lưu thông hàng hóa, không để xảy ra buôn bán hàng giả, hàng lậu, hàng cấm. Các ngành, địa phương, ban quản lý các chợ tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện. Đội Quản lý thị trường số V phối hợp với các ngành, địa phương đã kiểm tra 60 vụ (đạt 64,5% so với cùng kỳ năm 2021), trong đó: số vụ vi phạm là 14 vụ, tổng số tiền xử phạt là 16.750.000 đồng.

Công tác đầu tư phát triển hạ tầng chợ nông thôn được chú trọng, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu, nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác, tiến hành đầu tư, nâng cấp các chợ Đại Phong và Đại Hưng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thương, buôn bán của nhân dân.

Các dự án du lịch đã có quyết định chủ trương đầu tư nhưng trong thời gian qua không triển khai thực hiện ảnh hưởng nhiều đến hoạt động du lịch trên địa bàn huyện.

1.4. Sản xuất nông - lâm - thủy sản

Mặc dù Vụ Đông Xuân 2021-2022 diễn ra trong điều kiện thời tiết cả vụ tương đối ổn định, công tác thủy lợi được đảm bảo tốt nhưng đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 31/3 - 02/4, giai đoạn lúa đang trở tấp trung làm một số diện tích chuẩn bị thu hoạch bị ngập, làm ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây lúa. Một số đối tượng cây màu cũng chịu thiệt hại nặng nề do ngập úng.

Vụ Hè Thu năm 2022 diễn ra trong điều kiện thời tiết cơ bản thuận lợi, lượng mưa ổn định, nguồn nước tưới được đảm bảo, tuy nhiên, một số đợt mưa tại thời điểm lúa đang trở tấp trung làm tăng tỷ lệ lép hạt, giảm năng suất.

Ngành nông nghiệp đã chỉ đạo các địa phương tập trung khắc phục những khó khăn để tổ chức sản xuất. Nhìn chung, tình hình sản xuất nông - lâm - thủy sản năm 2022 cơ bản vẫn được đảm bảo. Tổng giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản (theo giá so sánh 2010): ước đạt 1.531,7 tỷ đồng, tăng 43,9 tỷ đồng, tăng 2,95% so với năm 2021. Tỷ trọng ngành chăn nuôi (kể cả thủy sản) chiếm 39,7%.

- *Về trồng trọt* : Tổng diện tích gieo trồng toàn huyện 15.369 ha, tăng 0,03% so với năm 2021, tổng sản lượng cây lương thực có hạt ước đạt 62.095 tấn, giảm 1.965 tấn so với năm 2021. Công tác liên kết sản xuất giống tiếp tục

được triển khai ở các địa phương: Ngành nông nghiệp khuyến khích các địa phương, các HTX NN tiếp tục phát triển mô hình cánh đồng mẫu lớn, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, vụ Đông Xuân có 13 xã, thị trấn thực hiện liên kết sản xuất lúa giống trên diện tích 1.694,7 ha (*sản xuất hạt giống lúa thuần các loại: 1.451,7 ha, sản xuất hạt giống lúa lai: 243 ha*), tuy nhiên do ảnh hưởng của đợt mưa lớn từ ngày 31/3 - 02/4 có 143,92 ha lúa giống tại các xã Đại Quang, Đại Nghĩa, Thị trấn Ái Nghĩa bị lũng tính, không thu mua được. Vụ Hè Thu có 07 HTX liên kết sản xuất giống với diện tích 325 ha.

- *Về chăn nuôi* : Trong năm tình hình chăn nuôi tiếp tục gặp nhiều khó khăn do dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) trên đàn lợn, bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) trên đàn trâu bò, dịch cúm gia cầm H5N1 tiếp tục gây ảnh hưởng nặng đến người chăn nuôi¹⁵. Tổng đàn gia cầm trên địa bàn huyện giảm sút, gây thiệt hại không nhỏ đến kinh tế của người chăn nuôi, đặc biệt là người chăn nuôi gà đẻ trứng đang gặp nhiều khó khăn, mặc dù giá trứng khá cao¹⁶ nhưng chi phí nguyên liệu đầu vào (*thức ăn*) tăng rất cao nên không mang lại hiệu quả cho người nuôi¹⁷. Trước tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm KTNN và các địa phương khẩn trương tổ chức vệ sinh, khử trùng tiêu độc, tiêm phòng vaccine phòng bệnh động vật. Đồng thời, ban hành các Quyết định công bố dịch, hết dịch bệnh DTLCP trên đàn lợn, bệnh viêm da nổi cục và cúm gia cầm để tạo điều kiện cho các xã, thị trấn tổ chức tốt công tác phòng chống dịch.

- *Về thủy sản*: giá trị sản xuất ngành thủy sản đạt 41,9 tỷ đồng, tăng 2,74% so với cùng kỳ năm trước. Đến nay trên địa bàn huyện có tổng số lồng bè ổn định ở mức 190 lồng với thể tích 12.785 m³, ngành Nông nghiệp huyện luôn tích cực hỗ trợ cho nông dân con giống và kỹ thuật để tiếp tục mở rộng diện tích nuôi cá lồng bè trên mặt nước lớn ở lòng hồ Khe Tân và các ao, bầu, đầm. Ngoài ra, trên địa bàn huyện cũng đang duy trì 127,5 ha mặt nước ao nuôi thủy sản, thả nuôi các đối tượng cá truyền thống như Trắm, Trôi, Mè, Chép,....

- *Về lâm nghiệp*: Giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp ước đạt 190,1 tỷ đồng, tăng 20,29% so với năm 2021. Diện tích rừng trồng sau khai thác đạt 1.770 ha, chăm sóc rừng, 3.500 ha, 14.069 ha rừng tự nhiên được bảo vệ theo các chương trình dự án. Tỷ lệ che phủ rừng 54,03%. Triển khai chương trình cấp chứng chỉ rừng FSC tại 8 xã có diện tích rừng sản xuất lớn trên địa bàn huyện, năm 2022

¹⁵ Dịch tả lợn Châu Phi: phát sinh tại 04 hộ ở 02 thôn của các xã Đại Chánh và Đại Đồng. Tổng số lợn mắc bệnh, chết và tiêu hủy: 60con/2.788kg. Trong đó: Lợn nái và lợn đực 8con/1.230kg; Lợn thịt: 52con/1.558kg.

- Viêm da nổi cục ở trâu, bò: xảy ra trên địa bàn xã Đại Cường, thị trấn Ái Nghĩa và xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc từ ngày 26/4/2022. Số hộ có dịch là 15 hộ/10 thôn/03 xã. Số gia súc mắc bệnh là 17 con bò. Số gia súc chết phải tiêu hủy là 06 con bò/304kg.

- Dịch bệnh cúm gia cầm H5N1 xảy ra trên địa bàn thị trấn Ái Nghĩa và xã Đại Phong, huyện Đại Lộc từ ngày 01/4/2022. Số hộ có dịch là 02 hộ/02 thôn/02 xã. Số gia cầm mắc bệnh và tiêu hủy: 4.450con (2.150 con gà và 2.300 con vịt).

¹⁶ Từ 55.000 đồng đến 60.000 đồng/1kg.

¹⁷ Theo số liệu của Chi Cục thống kê đến thời điểm 01/10/2022, tổng đàn gia súc trên địa bàn huyện là 44.732 con, tăng 1.560 con so với cùng kỳ năm 2021 (trong đó: đàn trâu 2.208 con, đàn bò 19.825 con, đàn lợn 22.699 con), tổng đàn gia cầm 805.450 con, giảm 281.630 con.

có khoảng 1.500- 2.000 ha rừng được cấp chứng chỉ rừng FSC. Công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng được chú trọng, trong năm không có xảy ra cháy rừng.

1.5. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới tiếp tục được tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt. Đến nay, kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới như sau:

Toàn huyện Đại Lộc có tổng số 17 xã, được chia làm 3 nhóm:

- Nhóm 1 (đạt chuẩn 19 tiêu chí): 13 xã chiếm 76,47%, gồm: Đại Hiệp, Đại Phong, Đại Cường, Đại Hồng, Đại Minh, Đại An, Đại Hòa, Đại Thắng, Đại Nghĩa, Đại Đồng, Đại Quang, Đại Lãnh và Đại Hưng.

- Nhóm 2 (đạt chuẩn từ 15 - 18 tiêu chí): 02 xã: Đại Thạnh, Đại Sơn (16 tiêu chí), chiếm 11,76%.

- Nhóm 3 (đạt chuẩn từ 10 - 14 tiêu chí): 02 xã Đại Tân (13 tiêu chí), Đại Chánh (11 tiêu chí) chiếm 11,76%.

Không có xã đạt dưới 10 tiêu chí. Tổng số tiêu chí đạt của các xã trên địa bàn huyện là 303 tiêu chí, bình quân tiêu chí đạt chuẩn cho một xã là 17,82 tiêu chí/xã.

- **Chương trình mỗi xã một sản phẩm - OCOP:** Vận động, hướng dẫn các chủ cơ sở, doanh nghiệp, Hợp tác xã,... tham gia chương trình OCOP năm 2022; hỗ trợ xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP đã được công nhận. Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện và trình tỉnh 03 sản phẩm mới 01 hồ sơ đề nghị phân hạng.

1.6. Công tác quản lý đất đai, quản lý và bảo vệ tài nguyên - môi trường

Quản lý nhà nước về đất đai ngày càng chặt chẽ hơn. Thực hiện tốt công tác xác định giá đất cụ thể, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất; tăng cường đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án tạo quỹ đất trên địa bàn huyện. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các công trình, dự án trọng điểm của huyện. Công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện theo đúng quy định, cơ bản giải quyết kịp thời các thủ tục hồ sơ về đất đai cho các tổ chức và công dân¹⁸. Chỉ đạo các ngành và địa phương giải quyết các kiến nghị, phản ánh và đơn thư có liên quan đến lĩnh vực đất đai theo thẩm quyền.

Công tác quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản luôn được chú trọng, ngày càng ổn định và đảm bảo theo quy định. Ban hành Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND huyện Đại Lộc về Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác, tập kết, chế biến, vận chuyển tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong hoạt

¹⁸ Trong năm, đã giải quyết 80 trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và 4.643 trường hợp cấp đổi, cấp lại, cấp mới, đăng ký biến động...

động khai thác khoáng sản. Qua đó, đã ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản đối với 07 đơn vị, cá nhân với mức phạt 293.500.000đồng¹⁹.

Công tác quản lý và bảo vệ môi trường được thường xuyên quan tâm, chú trọng, chỉ đạo kịp thời giải quyết những vướng mắc, bức xúc của nhân dân liên quan đến môi trường, nhất là tình hình hoạt động của bãi rác Đại Hiệp và Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt Bắc Quảng Nam, các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện cơ bản được kiểm soát tốt, không nhận được đơn thư phản ánh kiến nghị về vấn đề ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện. Đồng thời, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện, đã ban hành Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, qua đó, tổ chức kiểm tra 21/30 cơ sở theo kế hoạch (09 cơ sở còn lại do ngừng hoạt động và đã được các ngành của tỉnh Thanh tra) và UBND huyện ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, bảo vệ môi trường đối với 07 đơn vị với mức phạt 279 triệu đồng (tính đến ngày 01/11/2022)²⁰.

1.7. Tình hình thu, chi ngân sách:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện năm 2022 là 1.168.852 triệu đồng, đạt 144% so với dự toán tỉnh giao, 141% so với dự toán huyện giao. Trong đó: Ước thực hiện thu phát sinh kinh tế trên địa bàn: 288.574 triệu đồng, đạt 121% so dự toán tỉnh, 113% so dự toán huyện giao, tăng 4% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2022 là 1.119.053 triệu đồng, bằng 147% dự toán tỉnh, 144 % dự toán huyện và giảm 8% so cùng kỳ. Trong đó: chi đầu tư phát triển ước thực hiện là 180.033 triệu đồng, chi thường xuyên: 937.137 triệu đồng và chiếm 83,7 % tổng chi ngân sách địa phương.

Công tác quản lý, điều hành chi ngân sách địa phương trong năm đảm bảo đúng luật, bám sát dự toán giao, phục vụ kịp thời lương và các khoản có tính chất theo lương, đảm bảo an sinh xã hội và quốc phòng an ninh; các chế độ chính sách được triển khai kịp thời, đồng bộ, nghiêm túc. Ngoài các khoản chi theo dự toán, đã bổ sung một số nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán như hỗ trợ kinh phí cho các xã thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, giải quyết chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19,....

¹⁹ Công ty Nguyên Thịnh Phát tại xã Đại Đồng: 40 triệu đồng; Công ty CP thủy điện Sông Vàng: 120 triệu đồng; Công ty CP Đại Hưng 50 triệu và đình chỉ khai thác 01 tháng; Công ty TNHH Khoáng sản Hùng Thắng 50 triệu và đình chỉ khai thác 01 tháng, Công ty CP Trường Lợi: 20 triệu đồng; Công ty TNHH Thanh Ninh 8 triệu; ông Phan Thanh Sơn 3,5 triệu.

²⁰ Ngành Tài nguyên - Môi trường huyện đã tham mưu UBND huyện: Công ty TNHH Tiến Đại Hưng: 8.000.000 đồng; Chi nhánh Công ty TNHH May Phú Tường huyện Đại Lộc: 45.000.000 đồng; Chi nhánh Công ty TNHH MTV Thương mại Tâm Phúc Nguyên: 70.000.000 đồng; Công ty TNHH MTV Tân Thành Thắng: 30.000.000 đồng; Công ty TNHH Đức Gia Khang: 90.000.000 đồng; Công ty TNHH Nhất Hưng 30.000.000 đồng; HTX NN Trúc Hà: 6.000.000 đồng.

Nhìn chung, với tình hình thu ngân sách trong năm qua, để cân đối giữa nguồn thu và nhiệm vụ chi ngân sách, UBND huyện thực hiện tốt việc chỉ đạo sắp xếp, cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chưa thật sự cần thiết, đảm bảo nguồn để thực hiện các chính sách an sinh xã hội, không để phát sinh tình trạng chậm, trễ, nợ chế độ, chính sách trên địa bàn. Đồng thời, xây dựng phương án điều hành ngân sách phù hợp theo nguồn lực để đảm bảo cân đối ngân sách, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:

2.1 Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và dịch Sốt xuất huyết

Nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên và hơn hết là sự đồng lòng, chung tay, góp sức của toàn thể nhân dân huyện nhà, công tác phòng, chống dịch Covid-19 của huyện Đại Lộc trong thời gian qua đã đạt hiệu quả tốt. Đến nay tình hình dịch Covid -19 trên địa bàn huyện tương đối ổn định , số mắc Covid-19 còn rải rác; đa số các ca nhiễm Covid-19 có triệu chứng nhẹ hoặc không có triệu chứng. Công tác điều tra, giám sát và theo dõi điều trị F0 tại nhà vẫn tiếp tục duy trì. Tổng số F0 tính từ 01/01/2022 đến nay là: 22.976, trong đó: điều trị cơ sở tập trung 777, điều trị tại khoa Truyền nhiễm Bệnh viện ĐKKVMNPB Quảng Nam: 266, F0 điều trị tại nhà: 21.933. Huyện đã tập trung triển khai tiêm vắc xin với tinh thần khẩn trương, đảm bảo tiêm chủng an toàn , cập nhật kịp thời lên hệ thống , đồng thời tăng cường tuyên truyền để người dân hiểu được tác dụng của vaccine trong phòng ngừa Covid-19²¹. Tập trung phòng chống dịch sốt xuất huyết, đến nay đã kiểm soát tốt và không có ca tử vong.

2.2 Về văn hóa thông tin, truyền thông:

Trong năm, nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức thiết thực, hiệu quả, lành mạnh, an toàn, đặc biệt tổ chức tốt các ngày lễ, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và địa phương²². Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tham gia tích cực vào các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của địa phương²³. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được đẩy mạnh, gắn với phong trào xây dựng nông

²¹ Kết quả tiêm vắc xin đối tượng ≥ 18 tuổi đến ngày 10/11/2022: có 109.720 người trên 18 tuổi có nhu cầu tiêm vắc xin phòng Covid-19; tính đến nay, số người được tiêm ít nhất 1 mũi: 109.719 người (99,9%); trong đó: Số người đã tiêm đủ liều cơ bản: 109.718 người (99,9%); Số người đã tiêm mũi bổ sung: 31.157 người (28,4%); Tiêm Mũi 3 (nhắc lại lần 1): 88.364 người (80,54%), Tiêm mũi 4 (nhắc lại lần 2): 33.577 (100%); Ngoài ra còn có 1.007 người vắng lai được tiêm tại huyện Đại Lộc,

- Kết quả tiêm vắc xin cho đối tượng từ 12 - < 18 tuổi (12.304 người): đã tiêm mũi 1: 12.583 người, tỷ lệ 102,27%; Đã tiêm 2 mũi (đủ liều cơ bản): 12.355 người, tỷ lệ 100,41%; đã tiêm mũi 3: 9.674 người, tỷ lệ 78,62%. Ngoài ra, có 297 trẻ vắng lai được tiêm.

- Kết quả tiêm vắc xin cho đối tượng từ 5 - < 12 tuổi (14.159 trẻ): đã tiêm mũi 1: 13.714 trẻ, tỷ lệ 96,86%; Đã tiêm 2 mũi : 6.911 trẻ, tỷ lệ 48,88%.

²² Phát hành Đặc san Xuân Nhâm Dần năm 2022; Tổ chức Chương trình Gameshow “Quê mình xứ Quảng” năm 2022; Tổ chức Liên hoan Nghệ thuật thôn, khu phố văn hóa huyện Đại Lộc năm 2022.

²³ Tuyên truyền về công tác phòng, chống, thích ứng an toàn với dịch Covid-19, dịch sốt xuất huyết; tuyên truyền Ngày Chuyên đôi số quốc gia, Ngày Doanh nhân Việt Nam và tuyên truyền về công tác phòng chống thiên tai năm 2022.

thôn mới, đô thị văn minh. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa hiện có đảm bảo chặt chẽ, phát huy hiệu quả. Công tác kiểm tra các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng trên địa bàn huyện được tập trung thực hiện tốt²⁴.

Triển khai cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2022-2030; Đề án phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025. Tổ chức tổng kết Đại hội TDTT huyện Đại Lộc lần thứ IX năm 2021. Tham gia 14/17 Giải thể thao trong khuôn khổ Chương trình Đại hội TDTT tỉnh Quảng Nam lần thứ IX năm 2022: Cờ tướng vô địch; Bóng chuyền Nữ; Bóng bàn; Cầu lông vô địch; Điền kinh; Bóng chuyền Nam, Bóng đá Nữ 5 người; Đua thuyền Nam; Đua thuyền Nam; Võ cổ truyền; Bơi vô địch; Bóng đá Vô địch 11 người; Kartedo; Bóng đá Nam 5 người; Việt dã. Trong đó, có 2 môn: Điền kinh và Võ cổ truyền đoạt Giải Nhì toàn đoàn.

Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần hiện đại hóa nền hành chính công trên địa bàn huyện²⁵. Triển khai thực hiện nhiều hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2022. Đặc biệt, đã thành lập trang Fanpage huyện Đại Lộc; Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) huyện Đại Lộc, đến nay đang triển khai lập hồ sơ thủ tục theo quy định để lắp đặt và khai trương Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) huyện Đại Lộc. Hoàn chỉnh Đề án chuyển đổi số huyện, xây dựng 07 đài truyền thanh xã thông minh.

2.3 Về Giáo dục và Đào tạo:

Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện đã thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học 2021-2022, hoàn thành kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 và khai giảng năm học 2022-2023 theo chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn của cấp trên²⁶. Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả ở các cấp học. Nổi bật là đẩy nhanh tiến độ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, đến nay có 18/18 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3. Mạng lưới trường lớp được kiện toàn và phát triển, cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa trên cơ sở thực hiện Đề án đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học giai đoạn 2021-2025. Toàn huyện có 50/52 trường đã được

²⁴ Trong năm 2022, Đội Kiểm tra Liên ngành huyện đã tổ chức kiểm tra: 16 dịch vụ Karaoke, 14 Trò chơi điện tử công cộng, 02 hiệu sách, 02 cơ sở in, 04 dịch vụ photocopy, 05 cơ sở hồ bơi, 02 cơ sở bóng đá, 01 CLB thể hình. Ngoài ra, Đội Kiểm tra Liên ngành huyện tổ chức ra quân tháo dỡ quảng cáo ngoài trời, quảng cáo rao vặt trái phép trên địa bàn thị trấn Ái Nghĩa và các xã.

²⁵ Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo Tỉnh (LRIS), Chính phủ (GLIS), trao đổi văn bản điện tử gửi, nhận liên thông 4 cấp qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp và Hệ thống mail công vụ của tỉnh, thực hiện ký chữ ký số chuyên dùng Chính phủ (trừ một số loại văn bản mật và các văn bản quy định khác) đối với văn bản điện tử; các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện đến xã đã triển khai áp dụng Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho tổ chức, công dân.

²⁶ Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam; Hoàn thành việc cập nhật dữ liệu thống kê đầu năm học 2022-2023 trên cơ sở dữ liệu ngành,...

công nhận đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 40/52 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 02 chiếm 76,9 % (MN: 13, TH: 16 THCS, TH&THCS: 11); có 45/52 trường được Sở GDĐT đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục chiếm tỷ lệ 86,5% (trong đó MN: 16, TH: 16, THCS: 13).

2.4 Về Lao động - Thương binh và Xã hội:

Công tác chăm lo gia đình chính sách, đời sống nhân dân, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội được quan tâm thực hiện chu đáo. Kịp thời tổ chức, phụ vụ tốt công tác thăm tặng quà nhân dịp Tết cổ truyền năm 2022. Chỉ đạo hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam²⁷. Phân bổ 11,08 tỷ đồng cho các địa phương thực hiện xây mới, sửa chữa nhà người có công theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND, số lượng nhà ở bổ sung giai đoạn 2021-2025. của HĐND tỉnh đối với 472 nhà (Xây mới 82 nhà, sửa chữa 390 nhà), đã triển khai thực hiện 430 (Xây mới: 43 nhà, sửa chữa: 387 nhà) và 42 hộ người có công không có khả năng làm nhà trong năm 2022 (Xây mới: 39 nhà, sửa chữa: 3 nhà). Đã phân bổ kinh phí cho 166 chòi/phòng trú bão, lũ, lụt năm 2022 với số tiền hỗ trợ 1.660 triệu đồng, trong đó có 44 chòi đã thực hiện xong.

Thực hiện khảo sát, lập danh sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng xã hội năm 2022 và giai đoạn 2022-2025²⁸. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ cho 91 người lao động, với số tiền hỗ trợ 138.000.000 đồng.

- Thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm, gắn với đào tạo nghề cho lao động nông thôn²⁹. Đến nay, theo thống kê, tỉ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn huyện đạt 72,4% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra), trong đó tỉ lệ lao động phi nông nghiệp qua đào tạo đạt 61% (đạt Nghị quyết HĐND huyện đề ra).

- Công tác giảm nghèo được tập trung chỉ đạo thực hiện. Theo kết quả sơ bộ điều tra hộ nghèo năm 2022. Theo đó, toàn huyện giảm được khoảng 145 hộ nghèo (chỉ tiêu Tỉnh giao: giảm 50 hộ), đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra³⁰.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em luôn được quan tâm. Các mục tiêu của chương trình hành động vì trẻ em đã được các cấp, các ngành đưa vào kế hoạch lồng ghép thực hiện hàng năm. Qua đó, giúp công tác phối hợp giữa các đơn vị có liên quan đến công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em được thực

²⁷ Đến nay, đã chi hỗ trợ theo Nghị Quyết số 68/NQ-CP cho 11.151 người với tổng số tiền đã hỗ trợ là 11.944.450.000 đồng và Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam cho 9.272 người, với tổng số tiền đã hỗ trợ là 16.503.450.000 đồng. Hỗ trợ tiền ăn cho người điều trị nhiễm Covid-19 tập trung (F0) theo Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam cho 2.146 đối tượng với số tiền 1.160.264.000 đồng.

²⁸ Toàn huyện có 365 nhà tạm cần hỗ trợ để xây mới và sửa chữa

²⁹ Phối hợp với Trung tâm dạy nghề Thanh niên Quảng Nam tổ chức 04 lớp đào tạo nghề: kỹ thuật pha chế đồ uống tại xã Đại Hiệp, Kỹ thuật chế biến món ăn tại xã Đại Tân, xã Đại Thắng và nghề may công nghiệp tại xã Đại Hưng với số lượng 140 học viên (35 học viên/lớp) với tổng kinh phí hơn 300 triệu đồng.

³⁰ Nghị quyết: HĐND huyện giao đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao năm 2022: giảm 50 hộ

hiện chặt chẽ, đồng bộ và hiệu quả hơn. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh & Xã hội tỉnh tổ chức lễ phát động tháng hành động vì trẻ em năm 2022.

- Công tác bình đẳng giới và các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ngày càng được nâng cao, tạo cơ hội để phụ nữ đóng góp và tham gia ngày càng nhiều các hoạt động của xã hội, vị thế của phụ nữ cũng được nâng lên rõ rệt trên các lĩnh vực kinh tế – xã hội. Tổ chức Lễ phát động tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2022. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh & Xã hội tỉnh tổ chức tọa đàm bình đẳng giới năm 2022 và tọa đàm phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em năm 2022. Đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân về công tác bình đẳng giới.

2.5 Về Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được thực hiện đảm bảo, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên. Công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm soát, phòng chống dịch bệnh, kiểm tra, hướng dẫn lập thủ tục hành nghề y được tư nhân trên địa bàn huyện được tăng cường thường xuyên. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh truyền nhiễm vẫn tiềm ẩn nguy cơ diễn biến phức tạp như: covid-19, sốt xuất huyết, tay - chân - miệng, cúm A,... Ngành y tế của huyện đã tích cực và chủ động theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời không để lây lan rộng trong cộng đồng, đồng thời thực hiện tốt việc tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch. Phối hợp tổ chức Lễ mít-tinh hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2022.

Công tác vận động nhân dân tham gia BHYT đạt kết quả tích cực, ước đến cuối năm tỷ lệ tham gia BHYT toàn dân trên địa bàn huyện ước đạt 96,61%, xấp xỉ đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra³¹. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi, chương trình tiêm chủng mở rộng,... được chú trọng thực hiện. Tỷ suất sinh thô giảm còn 9,26‰, giảm 1,63‰ so với năm 2021, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn 6,47%, giảm 0,02% so với năm 2021 (năm 2021: 6,49%). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn 13,87%, giảm 0,03% so với năm 2021.

3. Quốc phòng, An ninh

Thực hiện toàn diện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, hoàn thành 100% chỉ tiêu năm 2022. Đáng chú ý đã hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2022 (283/283 thanh niên), giao quân nhanh, gọn, bảo đảm an toàn tuyệt đối; hoàn thành tốt diễn tập khu vực phòng thủ cấp xã ở 05 địa phương³². Chỉ đạo lực lượng vũ trang huyện chủ động phối hợp hiệu quả trong phòng, chống và kiểm soát dịch Covid-19 trên địa bàn huyện; tham gia khắc phục sạt lở đất tại thôn Phú Nghĩa, xã Đại An. Công tác sẵn sàng chiến đấu, xây dựng khu vực phòng thủ luôn được chú trọng, phối hợp với các lực lượng xử lý kịp thời các tình huống, không để bị động bất ngờ; thực hiện tốt vai trò tham

³¹ Nghị quyết HĐND huyện: Tỷ lệ tham gia BHYT 97%.

³² Thị trấn Ái Nghĩa, Đại Quang, Đại Minh, Đại Chánh, Đại Phong.

muu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Toàn huyện có 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, trong đó có **83,3% vững** mạnh tiêu biểu.

Trong năm 2022, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được duy trì ổn định; bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trên địa bàn huyện. Công an huyện đã triển khai toàn diện các mặt công tác, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh - trật tự, nhất là giải quyết ổn định tình hình liên quan đến ô nhiễm môi trường tại Nhà máy cồn Đại Tân, Trại heo Thái Việt, tiến độ thực hiện dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam, được nhân dân đồng thuận, ủng hộ. Triển khai hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự Tết Nguyên đán Nhâm Dần. Tăng cường điều tra, khám phá các vụ phạm pháp hình sự, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông, tập trung lực lượng triển khai lập hồ sơ cấp căn cước công dân³³.

Tập trung tham mưu, triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030". Đến nay huyện đã thành lập 01 Tổ công tác cấp huyện, 18 Tổ công tác cấp xã, 113 Tổ công tác thôn; nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung công việc phục vụ triển khai thực hiện Đề án theo tiến độ, lộ trình đề ra.

4. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, thanh tra, tư pháp

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được chú trọng thực hiện³⁴, duy trì nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu chính quyền các cấp. Hoàn thành công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2021, tổng số người đã kê khai tài sản thu nhập là 284 người, đạt 100% số người thuộc diện phải kê khai và báo cáo cấp trên đúng thời gian quy định. UBND huyện đã triển khai và thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên về thi hành Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường công tác tiếp dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết hợp thường xuyên với tuyên truyền, tập huấn nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong cán bộ, công chức và nhân dân. Kết quả giải quyết đơn thư đã giúp nhiều địa phương chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước, giải quyết thấu tình, đạt lý những nguyện vọng chính đáng của nhân dân, góp phần phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, góp phần ổn định trật tự xã hội.

³³ Toàn huyện đã thực hiện 826 lượt tiếp công dân, trong đó Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện tiếp 41 lượt, cán bộ tiếp dân thường xuyên tại Ban Tiếp công dân UBND huyện tiếp 220 lượt; các xã, thị trấn tiếp 565 lượt.

- Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ 368 đơn, trong đó: tiếp nhận 367 đơn, trả lại cho công dân 01 đơn. Số đơn, vụ việc đủ điều kiện xử lý 367 đơn (khiếu nại 03 đơn, tố cáo 04 đơn, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp 360 đơn). Kết quả đã giải quyết 334 đơn tỷ lệ giải quyết đạt 91%, đang giải quyết 33 đơn).

Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí hoàn thành vượt kế hoạch³⁵. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được chú trọng, tổ chức thực hiện với nhiều hình thức sáng tạo, các mặt công tác của ngành tư pháp huyện đã hoàn thành 100% các mục tiêu đã đề ra.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Ban hành các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm của huyện: Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 15/3/2022 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch 130/KH-UBND ngày 23/8/2022 Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Quảng Nam trên địa bàn huyện Đại Lộc năm 2022 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 29/8/2022 Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước huyện Đại Lộc năm 2022.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 10/7/2018 của UBND huyện Đại Lộc về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện. Đến nay huyện Đại Lộc đã hoàn thành việc hợp nhất, sáp nhập, giải thể, sáp nhập 71 đơn vị sự nghiệp còn 56 đơn vị sự nghiệp, giảm 15 đơn vị, 15 cấp trưởng và 09 cấp phó.

Công tác nội chính, xây dựng chính quyền được tiếp tục tăng cường, thường xuyên quán triệt tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ công chức, viên chức, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ. Chỉ đạo thực hiện nghiêm kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện theo tinh thần Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 06/01/2022 của UBND huyện. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn huyện đảm bảo ổn định, đúng pháp luật không để xảy ra các điểm nóng về tôn giáo trên địa bàn. Công tác thi đua, khen thưởng luôn được chú trọng thực hiện; tổ chức khen thưởng kịp thời cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trên các lĩnh vực.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức mới, tuy nhiên với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; với sự tập trung lãnh đạo của Huyện ủy, chỉ đạo điều hành toàn diện có trọng tâm, trọng điểm của UBND huyện, sự nỗ lực của các cấp, ngành; cùng sự chung sức, đồng lòng của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội năm 2022 của huyện đã khôi phục đà tăng trưởng, đạt nhiều kết quả tích cực; hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện đạt

³⁵ Đã chỉ đạo triển khai 13 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực (năm 2021 chuyển sang 01 cuộc và 12 cuộc trong năm 2022), đã ban hành kết luận 11 cuộc; qua thanh tra phát hiện tổng số tiền sai phạm là 611.782.000 đồng và 119.790m² đất, thu hồi nộp ngân sách số tiền 411.179.000 đồng; đã kiến nghị và được UBND tỉnh Quảng Nam thống nhất thu hồi diện tích 109.790m² đất tại thôn Thanh Phú, xã Đại Chánh và thu hồi Quyết định số 09/QĐ-UB ngày 11/5/2004 của UBND huyện Đại Lộc về việc thu hồi đất, cho hộ ông Lê Văn Nghĩa thuê đất để xây dựng cơ sở chế biến Song Mây xuất khẩu tại thôn Lâm Tây, xã Đại Đồng, với diện tích 10.000m². Đồng thời, yêu cầu tổ chức họp kiểm điểm, chấn chỉnh rút kinh nghiệm với 03 địa phương, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 03 tập thể, họp chấn chỉnh rút kinh nghiệm với 01 tập thể.

được một số kết quả khả quan ; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư; thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thay đổi mạnh mẽ phương pháp làm việc, điều hành của các ngành, các cấp; công tác bảo đảm an sinh xã hội được tập trung thực hiện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng cao. Trong 23 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu có 17 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm 2022 tập thể UBND huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, đó là:

- Công tác phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai còn thiếu đồng bộ; Tình trạng chậm trễ trong việc giải quyết và trả kết quả hồ sơ đất đai cho công dân vẫn còn xảy ra.

- Việc triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp còn chậm so với yêu cầu.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư của doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn nhiều vướng mắc, chưa đảm bảo kế hoạch.

- Công tác quy hoạch tuy đã được tập trung chỉ đạo thực hiện nhưng tiến độ còn chậm, chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Chất lượng giáo dục chưa đồng đều ở một số địa phương.

- Tình hình vi phạm và tội phạm tuy được kiểm chế nhưng vẫn còn xảy ra tại một số địa phương.

Phần thứ hai

ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2023

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Năm 2023, dự báo tăng trưởng kinh tế và thương mại của cả nước tiếp tục phục hồi nhưng tiềm ẩn khó khăn; giá cả nguyên vật liệu sản xuất, lạm phát có nguy cơ tăng. Tác động và xu hướng thúc đẩy thích ứng, mở cửa sau đại dịch Covid-19, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững,...vừa là thời cơ, vừa là thách thức. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 xây dựng trong bối cảnh khó khăn, thuận lợi đan xen. Tuy nhiên, theo quá trình vận động và phát triển của KT-XH cộng với những thành tựu mà nước ta nói chung, tỉnh Quảng Nam, huyện Đại Lộc nói riêng đạt được những năm qua cùng với các dự án lớn, trọng điểm đang triển khai trên địa bàn tỉnh và huyện là những thuận lợi cơ bản tạo điều kiện cho huyện thực hiện thắng lợi kế hoạch KT-XH năm 2023.

II. MỤC TIÊU NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Tiếp tục kế thừa những thành tựu đạt được, đảm bảo tăng trưởng hợp lý của nền kinh tế và bền vững trên cơ sở huy động đa dạng các nguồn lực, khai

thác tốt tiềm năng, lợi thế của huyện; tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp về “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, nhanh chóng phục hồi phát triển kinh tế. Tích cực thúc đẩy mạnh triển khai các dự án phát triển nhà ở thương mại đã được UBND tỉnh thống nhất chủ trương thực hiện quy trình, thủ tục chấp thuận đầu tư; hoàn thiện, từng bước nâng cao các chỉ số phấn đấu đạt huyện nông thôn mới gắn với quá trình đô thị hóa. Tiếp tục phát huy hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị. Phát triển kinh tế gắn với xây dựng đời sống văn hóa và đảm bảo an sinh xã hội. Đẩy mạnh công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; bám sát thực tiễn, hành động thiết thực, hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tổ chức thực hiện chu đáo, quyết liệt các nhiệm vụ trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh - nội chính.

2. Các chỉ tiêu phát triển chủ yếu:

Trên cơ sở Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2021-2025 đã trình HĐND huyện, kết quả phấn đấu thực hiện hiện thành công các chỉ tiêu năm 2022, UBND huyện dự kiến các chỉ tiêu phát triển KT-XH năm 2023 như sau:

2.1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất đạt: 12%.

+ Giá trị sản xuất CN - TTCN - XD tăng: 12-13%.

(Trong đó CN-TTCN phân huyện quản lý tăng: 13,5%).

+ Giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ tăng: 14%.

+ Giá trị sản xuất ngành nông - lâm - thủy sản tăng: 4,0-4,5%.

(Trong đó, tỷ trọng chăn nuôi kể cả thủy sản chiếm 40% trong nội bộ ngành nông nghiệp).

- Tổng sản lượng lương thực có hạt: đảm bảo ổn định ở mức trên 62.970 tấn.

- Thu phát sinh kinh tế trên địa bàn: tăng 10% (so với thực hiện năm 2022)

2.2. Về văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh

- Có 10 - 12 xã, thị trấn đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, văn minh đô thị; 87- 90% số thôn, khu phố được công nhận thôn, khu phố văn hóa; 95% trở lên số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 91 - 92% số gia đình được công nhận gia đình văn hóa.

- Tỷ lệ tham gia BHYT toàn dân: 97%

- Xây dựng 08 trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Giảm tỷ suất sinh thô: thực hiện đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.

- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể thấp còi; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm: thực hiện đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.

- Giảm hộ nghèo: 73 hộ.

- Giải quyết việc làm cho 1.500 - 1.700 lượt lao động, trong đó xuất khẩu lao động: 100 lao động.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 72%, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 60%.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân **năm 2023**.

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ độ che phủ rừng: **60%**

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: **100%**

- Tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch: 100%.

3. Về xây dựng nông thôn mới:

- Số tiêu chí huyện NTM phấn đấu đạt chuẩn năm 2023: (1) quy hoạch; (2) y tế, (3) văn hóa, (4) giáo dục, (5) tiêu chí môi trường.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023: có 02 xã (Đại Sơn, Đại Thạnh).

- Số thôn đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu năm 2023: 14 thôn/tổng số 30 thôn dự kiến đạt chuẩn NTM giai đoạn 2022-2025 (Hội Khách Đông, Hội Khách Tây, Đại Khương, Trường An, Phước Lộc, Thuận Hòa, Liên Thuận, Hòa Bắc, Thanh Vân, Ô Gia, Hà Nha, Phước Định, Tây Gia, Quảng Huế).

- Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm: Đăng ký 5 sản phẩm với 5 chủ thể tham gia chương trình OCOP năm 2023.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Trên lĩnh vực kinh tế:

Để đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, huyện Đại Lộc xác định tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh của huyện, tạo động lực mới để phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, vững chắc. Tập trung thực hiện mạnh mẽ các giải pháp phục hồi sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý. Phát triển công nghiệp gắn với phát triển đô thị; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Chú trọng phát triển, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Thực hiện tốt các chính sách khuyến công, hỗ trợ đào tạo nghề, khôi phục và mở rộng các nghề, làng nghề truyền thống; nhân rộng, phát triển các làng nghề, ngành nghề mới.

Song song đó, tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả đề án Tái cơ cấu toàn diện ngành nông nghiệp, nông thôn. Đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, mã vùng trồng, đăng ký quyền bảo hộ và sở hữu trí tuệ các sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Chỉ đạo kiên quyết thực hiện đúng lịch thời vụ trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu mùa vụ - cây trồng - con vật nuôi, bố trí sản xuất phù hợp theo từng vùng để mang lại hiệu quả sản xuất. Xây dựng và triển

khai thực hiện các mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị. Triển khai thực hiện hiệu quả các đề án đã được UBND tỉnh ban hành như: ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, phát triển chăn nuôi theo hướng vùng an toàn dịch bệnh, phát triển nuôi cá nước ngọt trong lòng hồ thủy lợi và các ao bầu hiện có tại các địa phương theo hướng nuôi cá lồng bè và thả nuôi bổ sung ở các mặt nước ao tự nhiên...

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 20/10/2021 của Huyện ủy Đại Lộc về lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng huyện Đại Lộc đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2024. Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, đi vào chiều sâu; tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí, đảm bảo giữ vững các tiêu chí nông thôn mới gắn với xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;

Tiếp tục thực hiện tốt công tác xúc tiến, thu hút đầu tư. Đẩy mạnh giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện. Tiếp tục tranh thủ các nguồn lực, lồng ghép nhiều nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình đầu tư công theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025. Đồng thời, tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông các tuyến đường ĐH, GTNT,... nhất là các dự án quan trọng, trọng điểm của huyện. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc; khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả trong công tác chuẩn bị đầu tư, phân bổ và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

Thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nhằm tạo mối liên kết giữa doanh nghiệp kinh doanh thương mại, nhà sản xuất và người tiêu dùng. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh quảng bá sản phẩm qua các sàn giao dịch điện tử để kết nối, quảng bá, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường. Tổ chức các hội chợ nông sản, thực phẩm; sản phẩm công nghiệp nông thôn để giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm nông sản an toàn, sản phẩm OCOP, sản phẩm công - nông nghiệp đến người tiêu dùng. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh tham gia hội chợ trong và ngoài huyện.

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu; Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập, ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo vệ môi trường. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, phòng chống thiên tai; quyết liệt triển khai các chiến lược, kế hoạch, chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giải quyết tốt các hồ sơ thủ tục liên quan đến đất đai, hạn chế mức thấp nhất hồ sơ trễ hẹn. Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên, môi trường. Kiểm tra xử lý triệt để tình trạng khai thác khoáng sản trái phép và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản. Tiếp tục kiểm tra, xử lý các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường; tăng cường tuyên truyền, vận động cộng đồng tích cực tham gia bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý hiện trạng, quản lý

quy hoạch và trật tự xây dựng tại các khu vực đã công bố quy hoạch. Lập thủ tục xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm và tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các quy định của Nhà nước, hạn chế tái diễn tình trạng xây dựng, coi nới trái phép.

Thực hiện tốt công tác quản lý điều hành thu, chi ngân sách đảm bảo theo quy định của pháp luật trong thời kỳ ổn định ngân sách mới. Chú trọng công tác tạo nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ gắn với khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh để nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách, chống thất thu, nợ đọng thuế, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát ngân sách, tài sản công, triệt để tiết kiệm các khoản chi ngay từ khi lập, giao và thực hiện dự toán.

2. Về Văn hóa - Xã hội:

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức tuyên truyền và thực hiện các Nghị định của Chính phủ, Chỉ thị của Trung ương, chỉ đạo của tỉnh và huyện về lĩnh vực văn hoá, thông tin, du lịch, thể thao, gia đình. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với nhiều hình thức sâu rộng, hiệu quả, thiết thực. Tiếp tục xây dựng hoàn chỉnh Đài truyền thanh thông minh các xã còn lại và thực hiện Đề án phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025. Làm tốt công tác bảo tồn, bảo tàng, trùng tu, tôn tạo và phát huy các giá trị các di tích văn hóa, lịch sử, góp phần giữ gìn bản sắc văn hoá. Nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo đa chiều bền vững. Tích cực hỗ trợ kịp thời các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ khó khăn do thiên tai, dịch bệnh cho các đối tượng theo quy định. Thực hiện tốt các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; bảo đảm thực hiện quyền trẻ em; ngăn chặn, đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em. Thực hiện có hiệu quả công tác gia đình, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

Tích cực triển khai Đề án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục các trường học trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 theo tinh thần Nghị quyết số 141/NQ-HĐND của HĐND huyện và thực hiện tốt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” lĩnh vực giáo dục đào tạo. Tiếp tục chỉ đạo các trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 theo đúng quy định. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tăng cường giáo dục kỹ năng. Tăng cường các biện pháp quản lý và hỗ

trợ các trường mầm non, nhóm trẻ tư thục trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động các nguồn lực của xã hội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng xây dựng trường học hạnh phúc.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19. Tăng cường công tác kiểm tra về chuyên môn, hành nghề y dược tư nhân. Triển khai đồng bộ, mạnh mẽ các giải pháp về truyền thông giáo dục, chuyên môn kỹ thuật và hiệu quả các chương trình y tế quốc gia chăm sóc sức khỏe nhân dân nhằm nâng cao chất lượng dân số, nâng cao sức khỏe, giảm thiểu bệnh tật và tử vong ở trẻ em. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, mở rộng các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phấn đấu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế năm 2023 đạt từ 97% trở lên.

3. Tăng cường công tác Quốc phòng - An ninh - Nội chính:

Tập trung giữ vững ổn định về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn không để xảy ra điểm nóng, không để xảy ra trọng án. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc nhằm nâng cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương, chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng vũ trang, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng trong lực lượng vũ trang, phong trào toàn dân tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2023.

Thực hiện tốt công tác thanh tra kinh tế - xã hội, phòng chống tham nhũng; thanh tra Thủ trưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành, địa phương và phòng chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân định kỳ, thường xuyên; tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân, hạn chế thấp nhất đơn tồn đọng, đơn vượt cấp.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước:

Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030. Tiếp tục rà soát, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức vững mạnh về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và chuyên môn nghiệp vụ. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan Nhà nước, nhất là triển khai Đề án chuyển đổi số và đưa Trung tâm điều hành IOC huyện vào hoạt động. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, bảo đảm công khai, minh bạch, giảm thời gian giải quyết, phục vụ tốt cho tổ chức, cá nhân trong giao dịch hành chính, nâng cao mức độ hài lòng của người dân. Tất cả các thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp có phiếu hẹn đều được số hóa lên hệ thống một cửa điện tử của huyện, giúp việc xử lý, quản lý, thống kê, giám sát tình trạng giải quyết hồ sơ; tra cứu hồ sơ của cán bộ, công chức cũng như tra cứu trạng thái hồ sơ của người dân, doanh nghiệp được nhanh chóng, thuận lợi và minh bạch.

Nâng cao vai trò của Người đứng đầu các cấp trong việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm thúc đẩy chuyển biến trong hoạt động quản lý nhà nước, làm đòn bẩy cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; tổ chức phổ biến, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về văn hoá, văn minh công sở và các chuẩn mực đạo đức trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gắn với thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Tập trung thực hiện tốt công tác Dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; chú trọng tổ chức các diễn đàn, đối thoại để nhân dân đóng góp xây dựng bộ máy chính quyền, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Kịp thời động viên khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các cá nhân tiêu biểu.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023 của UBND huyện Đại Lộc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (B/cáo);
- TTHĐND, UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PCVP và các CV;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Quang